

AQUA		AQD-AF980A
Kích thước sản phẩm (Rộng x Sâu x Cao) mm	595 x 650 x 845	
Khối lượng tịnh (Kg)	74	
Nguồn điện	220V 50Hz	
Công suất đầu vào tối đa (W)	1900	
Dòng điện hoạt động tối đa (A)	10	
Áp suất nước yêu cầu (MPa)	0.029 ~ 0.98	
Số chương trình giặt	14	
Tiêu chuẩn áp dụng	TCVN 8526:2013 TCVN 7492:2010	

Hướng dẫn đăng ký bảo hành điện tử

Cách 1: Đăng ký trực tuyến tại website: <http://baohanhdientu.aquavietnam.com.vn>

Cách 2: Đăng ký qua tin nhắn SMS, gửi đến tổng đài **8077** (*)

Cú pháp tin nhắn: AQUA_Số Máy_Ngày Mua
Ví dụ: **AQUA ADDD1000AN000001 01/06/2016**

_ : khoảng trắng

Ngày mua theo định dạng: DD/MM/YYYY (ví dụ: 01/06/2016)

(*) Giá thay đổi tùy theo mức giá quy định của nhà mạng (VNPT, Mobi, Viettel,...)

Cách 3: Gọi Tổng đài miễn phí **1800 58 58 32**

Chú ý: Nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng sau khi tiếp nhận và kiểm tra thông tin đăng ký bảo hành điện tử của khách hàng sẽ:

- Liên lạc với khách hàng, rất mong quý khách hàng tiếp nhận cuộc gọi và cung cấp thêm những thông tin cần thiết để việc đăng ký được đầy đủ.
- Nhân viên sẽ cung cấp cho quý khách mã bảo hành điện tử và thời gian bảo hành sản phẩm.

Để được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 15 ngày sau khi mua máy theo một trong các cách thức trên. Việc không thực hiện đăng ký bảo hành đúng thời gian quy định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của Quý khách sau này.

Điều kiện bảo hành điện tử

• THỜI HẠN BẢO HÀNH MÁY GIẶT MIỄN PHÍ

- Nếu có hóa đơn tài chính: 24 tháng kể từ ngày mua và không quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Nếu không có hóa đơn tài chính: thời hạn bảo hành là 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

• CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH MIỄN PHÍ:

- Sản phẩm hư hỏng do vận chuyển, sử dụng sai chức năng, lắp đặt không đúng theo sách hướng dẫn, nguồn điện không ổn định, sử dụng sai điện thế, sử dụng nguồn nước yếu, dơ, phèn... hoặc bảo quản không tốt như để bụi, cặn bẩn, động vật, côn trùng, vật lạ... vào máy.
- Sản phẩm hư do bị rơi hoặc do tác động bên ngoài, tai nạn, thiên tai, lũ lụt làm nứt, móp bể, rỉ sét.
- Khách hàng tự ý tháo gỡ, thay đổi cấu trúc sản phẩm hoặc sản phẩm đã được sửa chữa ở những nơi không phải là Trung tâm bảo hành hoặc Trạm bảo hành ủy quyền của Công Ty TNHH Điện Máy AQUA Việt Nam.
- Số máy, kiểu máy trên sản phẩm bị cạo sửa, xóa mất, thông tin sản phẩm không phù hợp với hóa đơn tài chính liên quan đến sản phẩm (nếu có).
- Không bảo hành bộ lọc xơ vải và các phụ kiện kèm theo.
- Các trường hợp yêu cầu vệ sinh sản phẩm, bảo trì sản phẩm không nằm trong hạng mục bảo hành.

• YÊU CẦU BẢO HÀNH:

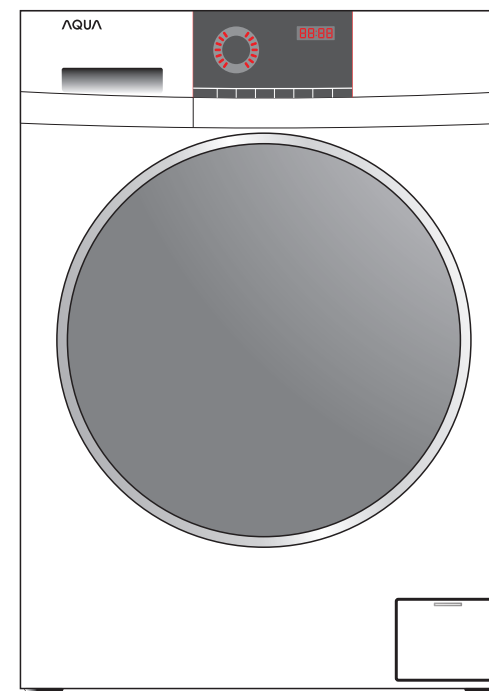
- Gọi Tổng Đài Hotline: 1800 58 58 32, bấm nhánh 2 (hoặc)
- Gửi Tin nhắn SMS: AQUA_YCBH gửi 8077 (_ : khoảng trắng)
- Gửi E-mail về phòng CSKH: cskh@aquavietnam.vn
- Website: Kết nối trang www.yeucaubaohanh.aquavietnam.vn

AQUA

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

AQD-AF980A

Máy Giặt Lồng Ngang
Hoàn Toàn Tự Động



Trước khi vận hành máy giặt, vui lòng đọc kỹ và làm theo tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

SẢN PHẨM ÁP DỤNG BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ, VUI LÒNG XEM CHI TIẾT TRANG CUỐI ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN.

Cám ơn Quý Khách Hàng đã sử dụng sản phẩm của AQUA.

Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn này trước khi sử dụng. Nó bao gồm những thông tin quan trọng có thể giúp bạn sử dụng an toàn, đúng cách và đạt kết quả tốt nhất khi sử dụng cũng như khi vệ sinh máy giặt.

Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi thuận tiện để bạn có thể tham khảo về sau khi cần thiết.

Nếu bạn bán, cho hoặc tặng máy giặt này, hãy luôn nhớ chuyển sách hướng dẫn sử dụng đính kèm cho người sở hữu mới để họ có thể hiểu rõ các tính năng của máy giặt cũng như sử dụng nó một cách an toàn.

Ý nghĩa các ký hiệu



----- Nên



----- Không nên



----- Các thông tin và mẹo sử dụng

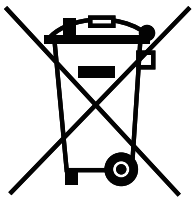


----- Cảnh báo! Thông tin an toàn quan trọng!



----- Thông tin về môi trường

Tiêu hủy

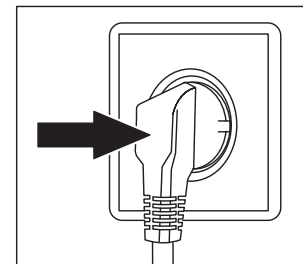
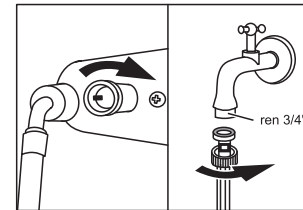
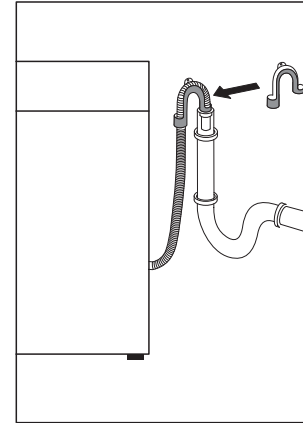


Giúp bảo vệ môi trường và sức khỏe con người. Hãy để các sản phẩm đóng gói và linh/phụ kiện điện tử của nó tại vị trí thích hợp để tái sử dụng. Không tiêu hủy máy này lẫn với rác thải sinh hoạt. Hãy liên hệ với các cơ sở tái chế hoặc các cửa hàng, đại lý của AQUA để được tư vấn.

Cảnh báo!

Nguy cơ gây tổn thương hoặc ngạt thở

Ngắt điện cấp cho máy giặt. Vô hiệu hoặc loại bỏ dây nguồn. Gỡ bỏ nắp cửa để tránh trường hợp trẻ em và vật nuôi mắc kẹt bên trong máy.



8.5. Ống xả nước

Nối đầu ống xả với đường ống thoát nước âm tường. Sử dụng móc treo chữ U để treo ống, lưu ý độ cao treo ống phải từ 80-100cm so với mặt sàn đặt máy. Tốt nhất, nên cố định ống xả vào các móc ở mặt sau máy.

Cảnh báo!

- Chỉ sử dụng bộ ống được cấp kèm theo máy.
- Không sử dụng lại ống cũ.
- Chỉ sử dụng nguồn nước lạnh.
- Nguồn nước sử dụng phải sạch và trong.

Lưu ý

Không được nhúng chìm ống xả vào nước, phải cố định chắc chắn và tránh rò rỉ. Nếu đặt ống xả xuống sàn hoặc độ cao treo ống dưới 80cm, máy sẽ tự xả khi đang ở tiến trình cấp nước (self-siphoning). Không nối dài ống xả. Nếu cần, hãy liên hệ với đại lý bán hàng để được tư vấn.

8.6. Ống cấp nước

Chắc rằng các vòng gioăng cao su phía trong đầu nối của ống cấp nước vẫn còn nguyên.

1. Siết đầu nối (cong) vào máy.
2. Siết đầu còn lại (thẳng) vào vòi nước có đầu ren 3/4".

8.7. Cấp điện cho máy

Đảm bảo rằng:

- Điện áp nguồn, ổ cắm điện và cầu chì bảo vệ phải phù hợp với thông số ghi trên nhãn máy.
- **Ổ cắm điện và máy giặt phải được nối đất.** Không sử dụng loại ổ cắm nhiều chấu hoặc ổ cắm nối dài.
- Phích cắm phải phù hợp với ổ cắm.

Cảnh báo!

Đảm bảo mọi thứ (nguồn điện, ống cấp, ống xả) kết nối chắc chắn, ở điều kiện khô và không bị rò rỉ.

Ống cấp/xả không có dấu hiệu bị hư hỏng, xoắn hay bẻ gập.

Nếu dây điện bị hư, nó chỉ nên được thay thế bởi chính hãng (xem trên nhãn bảo hành) để tránh rủi ro.

Sử dụng chương trình “Vệ sinh lồng giặt”

Sau mỗi lần lắp đặt hoặc thời gian dài sử dụng, trước lần sử dụng đầu tiên hoặc sau mỗi lần bảo dưỡng, bạn nên chạy chương trình “Vệ sinh lồng giặt” ở điều kiện không tải với một lượng nhỏ bột giặt/nước giặt vào ngăn số 2 hoặc sử dụng chất tẩy rửa đặc biệt để loại bỏ các cặn bẩn còn dính trên lồng giặt.

8.1. Chuẩn bị

- Lấy máy giặt ra khỏi thùng đóng gói.
- Tháo các phụ kiện đóng gói bao gồm tấm lót bên dưới chân đế và để xa tầm tay trẻ em. Khi tháo, bạn có thể thấy các giọt nước còn đọng lại trên bọc nylon hay bên trong lồng giặt. Hiện tượng này là bình thường vì đó là nước còn sót lại trong quá trình kiểm tra tại nhà máy.

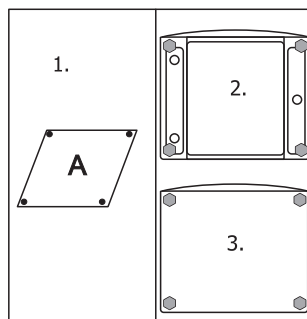
Tiêu hủy phụ kiện đóng gói

Hãy để các phụ kiện đóng gói xa tầm tay trẻ em và tiêu hủy chúng theo tiêu chí thân thiện với môi trường.

8.2. Lắp tấm chắn chuột

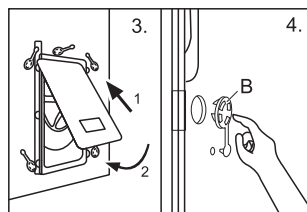
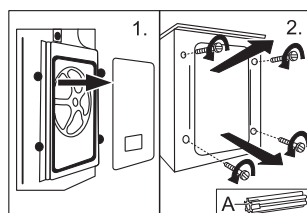
Khi mở thùng đóng gói, bạn sẽ thấy tấm chắn chuột (A). Nó có tác dụng làm giảm tiếng ồn và sẽ được lắp ở mặt đáy của máy giặt.

1. Hạ từ từ mặt sau của máy xuống nền, mặt đáy hướng về phía người lắp. Tháo 4 chân điều chỉnh ra khỏi lỗ siết ốc.
2. Đặt tấm chắn chuột vào khớp với các lỗ siết ốc.
3. Gắn lại 4 chân điều chỉnh để cố định tấm chắn chuột vào máy. Sau đó dựng máy lên.

**8.3. Tháo các đai ốc vận chuyển**

Khi vận chuyển, các đai ốc này được lắp vào để tránh ảnh hưởng của rung lắc mạnh đến các phần linh kiện bên trong, đồng thời cũng để tránh hỏng hóc. Để máy hoạt động được, bạn phải tháo chúng ra.

1. Tháo tấm che mặt sau.
2. Tháo 4 đai ốc vận chuyển và phần lõi nhựa (A) của nó.
3. Gắn tấm che mặt sau trở lại máy.
4. Che lại các lỗ cố định đai ốc bằng nắp nhựa (B).

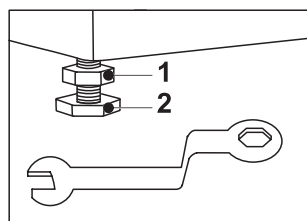
**Giữ lại các đai ốc vận chuyển**

Để sử dụng về sau. Hãy lắp chúng trở lại máy khi bạn muốn di chuyển máy đến vị trí khác.

8.4. Điều chỉnh cân bằng cho máy

Điều chỉnh chân chỉnh để máy cân bằng. Điều này giúp giảm rung, tiếng ồn và nguy cơ hư hỏng. Sản đặt máy phải cứng và bằng phẳng.

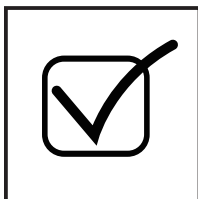
1. Dùng khóa nối lồng đai ốc hãm (1).
2. Điều chỉnh độ cao các chân chỉnh (2) cho phù hợp.
3. Siết chặt đai ốc hãm để cố định chân chỉnh vào máy.



1- Quy tắc an toàn quan trọng.....	4-5
2- Mô tả sản phẩm.....	6
3- Bảng điều khiển.....	7-9
4- Chương trình giặt.....	10
5- Sử dụng hàng ngày.....	11-15
6- Bảo dưỡng và vệ sinh.....	16-18
7- Giải quyết sự cố.....	19-21
8- Lắp đặt sản phẩm.....	22-23
9- Thông số kỹ thuật.....	24

Tham khảo nhãn mác trên quần áo và phải sử dụng đúng loại đồ mà máy có khả năng giặt. Đây là loại hàng gia dụng, chỉ sử dụng nội địa. Máy không được thiết kế cho mục đích thương mại, công nghiệp.

Cấm mọi cải tạo/thay đổi trên máy vì có thể gây nguy hiểm, giảm hiệu lực bảo hành.



Trước lần sử dụng đầu tiên

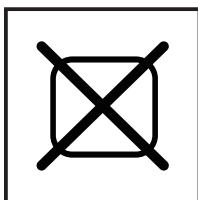
- ...đảm bảo máy còn nguyên vẹn, không hư hỏng.
- ...tháo các đai ốc dùng cho vận chuyển.
- ...tháo các thành phần đóng gói và để xa tầm tay trẻ em.
- ...cần ít nhất 2 người để di chuyển máy.

Sử dụng hằng ngày

- ...trẻ trên 8 tuổi và những người trưởng thành mắc chứng suy giảm thể chất, giác quan, các bệnh lý thần kinh hoặc thiếu kiến thức và kỹ năng thực tiễn đều có thể vận hành máy này nếu họ được giám sát, chỉ dẫn sử dụng máy an toàn cũng như hiểu được các mối nguy hiểm tiềm tàng liên quan.
- ...để các chất giặt tẩy xa tầm tay trẻ em.
- ...kéo khóa quần áo, thắt lại các dây cột và các vật nhỏ vì chúng có thể làm rối quần áo. Nếu cần, hãy sử dụng lưới/túi giặt bảo vệ.
- ...rút phích cắm nguồn sau mỗi lần giặt xong hoặc trước khi thực hiện bảo dưỡng vệ sinh định kỳ để đảm bảo an toàn và tiết kiệm điện.
- ...cắm phích cắm kéo ra để ngắt điện cho máy, tuyệt đối không nắm kéo phần dây điện.

Không được...

- ...để trẻ dưới 3 tuổi lại gần máy giặt trừ phi có người lớn giám sát.
- ...để trẻ em chơi đùa với máy giặt.
- ...để trẻ em hoặc vật nuôi tới gần máy giặt khi cửa máy đang mở.
- ...chạm hoặc thao tác trên máy khi đang mang chân trần hoặc khi tay/chân còn ướt.
- ...trùm hoặc phủ kín máy giặt khi máy đang hoạt động hoặc ngay khi máy vừa kết thúc chương trình giặt vì máy cần thời gian để phân nước bên trong bay hơi hết.
- ...đặt các vật nặng, các nguồn nhiệt hay vật ẩm ướt lên mặt trên máy giặt.
- ...sử dụng loại bột giặt dễ cháy hoặc chất tẩy khô ở gần khu vực đặt máy giặt.
- ...sử dụng các chất phun xịt dễ cháy ở gần vị trí đặt máy.
- ...giặt trực tiếp quần áo còn dính ẩm do hóa chất hoặc dung môi. Hãy phơi khô chúng ngoài trời trước khi đem giặt.
- ...cắm hoặc tháo phích cắm điện ở nơi có sự hiện diện của khí gas dễ cháy.
- ...cài đặt nhiệt độ dòng nước giặt ở mức cao khi giặt quần áo có chất xốp hoặc cao su.
- ...giặt quần áo có dính bột.

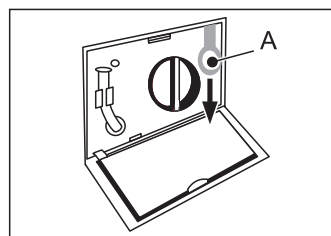


Lỗi	Nguyên nhân	Cách giải quyết
Bọt trào qua khe cửa và/hoặc ngăn chứa chất giặt/xả.	Bột giặt/nước giặt không phù hợp. Sử dụng bột giặt/nước giặt quá liều.	Sử dụng bột giặt/nước giặt phù hợp. Giảm lượng bột giặt/nước giặt.
Tự điều chỉnh thời gian giặt.	Máy đang điều chỉnh thời gian giặt cho phù hợp.	Đây là hiện tượng bình thường.
Không vắt được.	Quần áo không cân bằng (lệch tải).	Cân chỉnh quần áo và chạy lại lại chương trình vắt.
Hiệu quả giặt kém.	Chương trình giặt không phù hợp. Bột giặt/nước giặt chất lượng kém. Quần áo quá đầy (quá tải). Quần áo phân bố không đều.	Chọn chương trình giặt khác. Chọn loại bột giặt phù hợp với mức bản của quần áo và theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Giảm lượng đồ giặt. Xếp gọn quần áo trong lồng giặt.
Quần áo còn dính bột giặt.	Các chất không hòa tan trong bột giặt có thể dính vào quần áo dưới dạng các đốm trắng.	Cài đặt xả tăng cường. Dùng bàn chải phải sạch các đốm trắng bám trên đồ giặt. Chọn bột giặt/nước giặt khác.
Quần áo có các mảng xám.	Do các hợp chất béo như dầu, kem, mỡ,... bám vào.	Giặt sơ quần áo bằng một loại chất tẩy đặc biệt.

Vấn đề gây ra do bọt



Nếu trong chu kỳ vắt mà còn nhiều bọt, động cơ sẽ dừng và bơm xả sẽ hoạt động trong khoảng 90 giây. Nếu sau 3 lần bơm mà vẫn không hết bọt, máy sẽ bỏ qua tiến trình vắt để kết thúc chương trình giặt.



7.4. Sự cố về nguồn điện

Khi mất điện giữa chừng, máy sẽ nhớ chương trình giặt dang dở. Khi có điện trở lại, máy sẽ thực hiện nốt các tiến trình còn lại.

Trong trường hợp mất điện giữa chừng, cửa máy giặt sẽ vẫn khóa. Nếu muốn lấy đồ giặt ra, bạn phải chắc rằng không còn nhìn thấy mực nước qua lớp cửa kính.

Hãy làm cẩn thận kẻo bị phỏng!

Thực hiện các bước từ 1 đến 6 như đã trình bày trong phần "Bảo dưỡng và vệ sinh - Bộ lọc xơ vãi".

Kéo cần A xuống 1 đoạn đến khi nghe thấy tiếng click. Lấy quần áo ra ngoài và đóng lại nắp che bộ lọc xơ vãi.

7- Giải quyết sự cố

20

Lỗi	Nguyên nhân	Cách giải quyết
FR	Lỗi cảm biến mực nước.	Liên hệ với đại lý bán hàng.
F7	Lỗi động cơ.	Liên hệ với đại lý bán hàng.
FCC FC1 FC2	Lỗi mạch điều khiển.	Liên hệ với đại lý bán hàng.
Urb	Quần áo không cân bằng.	Giảm lượng tải hoặc chỉnh cân bằng.

7.3. Sự cố không hiển thị mã lỗi

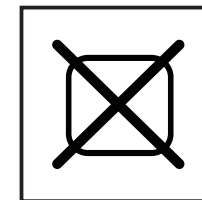
Lỗi	Nguyên nhân	Cách giải quyết
Máy không hoạt động.	Chưa chọn chương trình giặt. Cửa đóng chưa đúng cách. Chưa mở máy. Không có điện nguồn. Bật chức năng khóa trẻ em.	Chọn chương trình giặt. Đóng cửa lại. Nhấn nút "Công tắc nguồn". Kiểm tra nguồn điện. Tắt chức năng khóa trẻ em.
Cấp nước không đủ.	Chưa mở vòi nước. Ống cấp nước bị gấp. Ngõ vào van cấp nước bị tắc. Áp suất nước dưới 0.03 MPa. Cửa đóng chưa đúng cách. Nguồn nước có vấn đề.	Mở vòi nước. Kiểm tra ống cấp nước. Thông tắc ngõ vào cấp nước. Kiểm tra áp suất nước. Đóng cửa lại. Kiểm tra nguồn nước.
Máy tự xả khi đang cấp nước.	Độ cao treo ống xả dưới 80cm. Đầu ống xả chìm trong nước.	Treo ống xả đúng cách. Đảm bảo đầu ống xả không bị chìm trong nước.
Vấn đề về xả nước.	Ống xả bị tắc. Bộ lọc xả bị tắc. Đầu ống xả cao hơn 100cm so với sàn.	Thông tắc ống xả. Vệ sinh bộ lọc xả. Treo ống xả đúng cách.
Rung mạnh khi đang vắt.	Chưa tháo đai ốc vận chuyển. Sàn đặt máy không vững. Tải trọng chưa đúng.	Tháo đai ốc vận chuyển. Đặt máy trên nền cứng và cân bằng. Điều chỉnh tải và cân bằng.
Dừng trước khi kết thúc chương trình giặt.	Nguồn điện/nước có vấn đề.	Kiểm tra nguồn điện/nước.
Dừng trong một khoảng thời gian.	Có hiển thị mã lỗi. Vấn đề về tải trọng. Đang trong tiến trình ngâm.	Tham khảo mã lỗi. Điều chỉnh hoặc giảm lượng tải. Hủy chương trình và cài đặt lại.

5

1- Quy tắc an toàn quan trọng

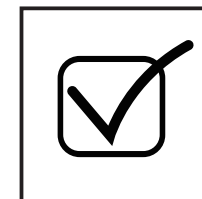
Không được...

...mở ngăn bột giặt/nước giặt/nước xả khi máy đang hoạt động.
...chạm vào cửa khi máy đang hoạt động vì có thể gây phỏng.
...mở cửa máy giặt khi còn nhìn thấy mực nước qua lớp kính.
...cố dùng sức để mở cửa máy giặt. Cửa được trang bị bộ phận khóa tự động và sẽ mở khi vừa kết thúc chương trình giặt.



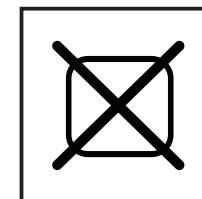
Vệ sinh và bảo dưỡng

...để ý tới trẻ em khi cho phép chúng phụ bạn vệ sinh bảo dưỡng.
...ngắt điện máy giặt trước khi thực hiện vệ sinh bảo dưỡng.
...vệ sinh phần gioăng (vòng đệm) cửa. Hãy mở cửa máy và ngăn bột giặt/nước giặt/nước xả khi không sử dụng để tránh mùi hôi.
...dây điện bị hư chỉ nên được thay bởi chính hãng, các đại lý hay cá nhân được AQUA ủy quyền để tránh rủi ro.



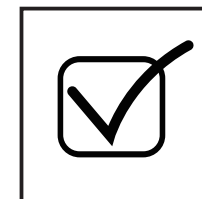
Không được...

...để trẻ em vệ sinh máy nếu không có sự hướng dẫn của người lớn.
...sử dụng các chất phun xịt để vệ sinh máy giặt.
...tự ý sửa chữa máy giặt. Khi cần hãy gọi cho nhân viên bảo trì.



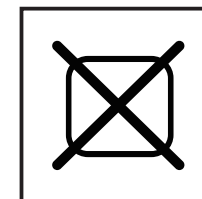
Lắp đặt

...máy giặt phải được đặt ở nơi thông thoáng có khoảng không gian đủ rộng để đóng mở cửa dễ dàng.
...chỉ lắp đặt/vận hành máy ở nơi có nhiệt độ môi trường trên 5°C.
...sử dụng đúng nguồn điện ghi trên nhãn máy.
...chỉ sử dụng dây nguồn và bộ ống cấp đính kèm theo máy. Nếu dây điện bị hư, hãy gọi nhân viên bảo trì.
...sử dụng ổ cắm điện đơn được nối đất và ở vị trí thao tác thuận tiện (cấp/ngắt điện). Máy giặt sử dụng cũng phải được nối đất.
...đảm bảo các vị trí kết nối ống luôn chắc chắn và không có rò rỉ.

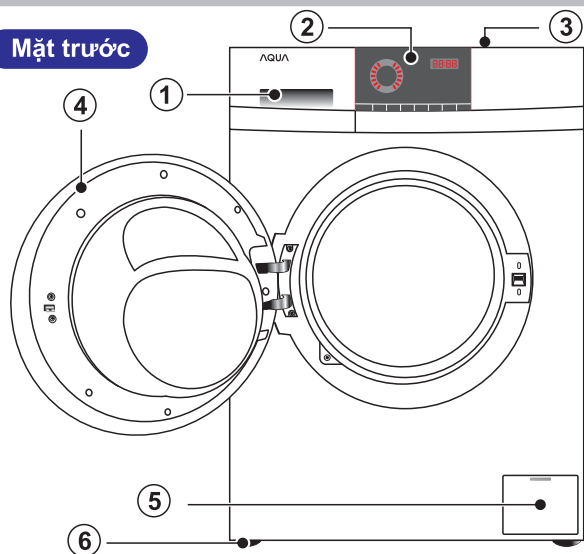


Không được...

...lắp đặt máy ở ngoài trời, nơi ẩm ướt hoặc những nơi có nguy cơ rò rỉ cao như dưới các bồn nước. Nếu xảy ra rò rỉ, hãy ngắt điện máy giặt và để máy khô tự nhiên.
...đặt máy trực tiếp lên thảm, gần tường hoặc gần đồ đạc.
...dưới ánh nắng trực tiếp hoặc những nơi gần nguồn nhiệt.
...sử dụng các loại ổ cắm điện di động kéo dài để nối dài dây dẫn.

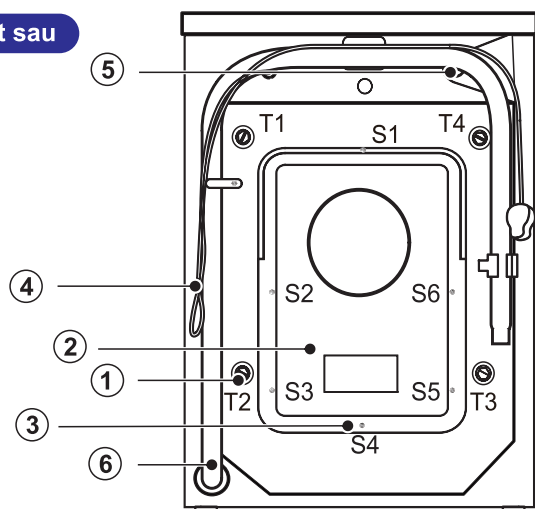


Mặt trước



1. Ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả
2. Bảng điều khiển
3. Mặt trên máy
4. Tay nắm cửa
5. Nắp che bộ lọc xả
6. Chân chỉnh cân bằng

Mặt sau



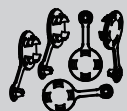
1. Đai ốc dùng cho vận chuyển (T1-T4)
2. Tấm che mặt sau
3. Vít siết tấm che mặt sau (S1-S6)
4. Dây điện nguồn
5. Ngõ vào van cấp nước
6. Ống xả nước

Phụ kiện đi kèm

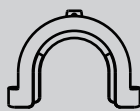
Hãy kiểm tra danh sách phụ kiện đi kèm theo máy bên dưới đây.



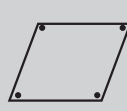
1 x Ống cấp nước



5 x Nắp che



1 x Móc treo ống



1 x Tấm chắn chuột



1 x Sách hướng dẫn

Một số vấn đề phát sinh khi vận hành máy có thể tự giải quyết mà không cần tới các tư vấn đặc biệt. Hãy tham khảo bảng dưới đây trước khi liên hệ với đại lý bán hàng.

Cảnh báo!

Trước khi sửa chữa, tắt máy và rút phích cắm điện của máy ra khỏi nguồn. Hỏi người có kiến thức chuyên ngành khi bạn gặp vấn đề có liên quan đến điện. Vì nếu sửa không đúng cách, có thể gây ra hậu quả khôn lường. Dây điện hư chỉ nên được thay thế bởi chính hãng, các đại lý hoặc cá nhân được AQUA ủy quyền để tránh rủi ro.

7.1. Mã thông tin

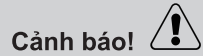
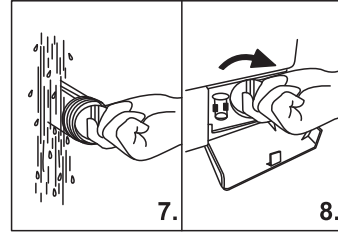
Thông báo về tình trạng bình thường của máy giặt hiện tại. Đây không phải vấn đề.

Mã	Ý nghĩa
<i>!25</i>	Thời gian giặt còn lại khoảng 1 tiếng 25 phút.
<i>6:30</i>	Thời gian giặt hoàn thành có hẹn giờ còn lại khoảng 6 tiếng 30 phút.
<i>End</i>	Kết thúc chương trình giặt. Sau một lúc máy sẽ tự động tắt nguồn.
<i>cl ot</i>	Đang bật chức năng Khóa trẻ em.
<i>l oc t</i>	Cửa khóa do lồng giặt còn nhiều nước, nhiệt độ cao hay vẫn đang quay.
<i>bEEP OFF</i>	Tắt âm thanh báo hiệu.
<i>bEEP ON</i>	Bật âm thanh báo hiệu.

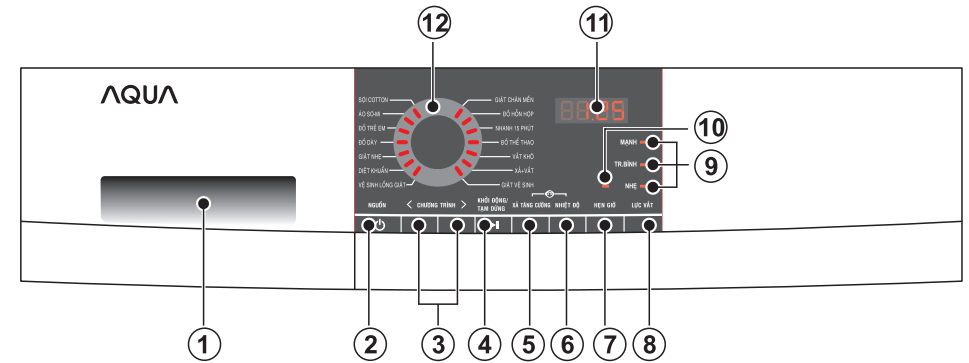
7.2. Sự cố có hiển thị mã lỗi

Lỗi	Nguyên nhân	Cách giải quyết
<i>E 1</i>	Lỗi xả nước, nước không xả hết trong khoảng 6 phút.	Vệ sinh bộ lọc xả. Treo ống xả đúng cách.
<i>E2</i>	Lỗi khóa cửa.	Đóng cửa máy giặt.
<i>E4</i>	Mức nước không đạt đến mức giặt sau khoảng 10 phút. Nước tự xả ra ngoài (Self-syphoning).	Kiểm tra mở vòi nước và đảm bảo áp suất nước cấp vào là bình thường. Treo ống xả đúng cách.
<i>EB</i>	Mức nước vượt ngưỡng.	Liên hệ với đại lý bán hàng.
<i>F3</i>	Lỗi cảm biến nhiệt độ.	Liên hệ với đại lý bán hàng.
<i>F4</i>	Lỗi gia nhiệt.	Liên hệ với đại lý bán hàng.

9. Rửa sạch bộ lọc xả bằng nước (7).
10. Gắn bộ lọc xả trở lại máy (8).
11. Đóng nắp che bộ lọc xả.



Cảnh báo!
Giữ cho miếng gioăng cao su của bộ lọc xơ vải luôn sạch và không bị biến dạng. Vì nếu đóng không chặt, nước có thể rò rỉ ra ngoài.



1. Ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả
2. Nút Công tắc nguồn
3. Nút chọn chương trình giặt
4. Nút Khởi động/Tạm dừng

- Các nút nhấn Chức năng**
5. Xả tăng cường
 6. Nhiệt độ
 7. Hẹn giờ
 8. Lực vắt

- Các đèn báo/hiển thị**
9. Lực vắt
 10. Hẹn giờ
 11. Màn hình LED
 12. Chương trình giặt hiện hành

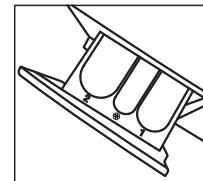
Âm thanh báo hiệu

Bạn sẽ nghe tín hiệu âm thanh ở những trường hợp sau:

- Khi nhấn nút.
- Ngay khi kết thúc chương trình giặt.
- Có lỗi phát sinh khi máy đang vận hành.

Chú ý:

Bạn cũng có thể cài đặt để tắt âm thanh báo hiệu. Hãy tham khảo thêm phần “Sử dụng hàng ngày”.

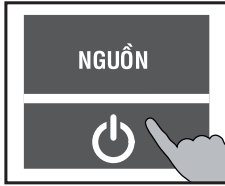


3.1. Ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả

Gồm 3 ngăn chứa:

- Ngăn 1: chỉ cấp nước, chú ý không cho chất giặt/xả vào đây.
Ngăn 2: cấp bột giặt/nước giặt.
Ngăn 3: cấp nước xả (nước mềm vải).

Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng các loại bột giặt/nước giặt tương thích được với dải nhiệt độ giặt khác nhau. Hãy tham khảo thêm hướng dẫn trên bao bì sản phẩm của nhà sản xuất.



3.2. Nút nhấn “Công tắc nguồn”

Nhấn giữ khoảng 2 giây để mở máy. Một số đèn báo sẽ sáng lên. Nhấn giữ khoảng 2 giây lần nữa để tắt máy. Nếu sau khi mở mà không cài đặt hoặc chọn chương trình giặt, máy sẽ tự tắt sau một khoảng thời gian.



3.3. Nút nhấn “Chương trình”

Nhấn một trong hai nút này để lựa chọn chương trình giặt mong muốn. Đèn tượng ứng ở vị trí chọn chương trình giặt sẽ sáng lên, đồng thời với các đèn hiển thị trạng thái cài đặt mặc định.



3.4. Nút nhấn “Khởi động/Tạm dừng”

Nhấn nút này để vận hành hoặc tạm ngừng vận hành chương trình giặt hiện hành. Khi đang tạm ngừng, màn hình LED sẽ nhấp nháy.

3.5. Các nút nhấn Chức năng

Nhấn nút này để cài đặt các tính năng thêm cho chương trình giặt. Thông số sẽ hiển thị trên màn hình LED hoặc qua đèn báo. Các thông số này sẽ vô hiệu khi bạn nhấn “Công tắc nguồn” để tắt máy hoặc nhấn nút chọn chương trình giặt khác. Bạn có thể nhấn liên tiếp các nút nhấn chức năng để cài đặt thông số giặt cho phù hợp. Trong khi cài đặt, nếu không muốn sử dụng tính năng thêm, hãy nhấn nút Chức năng cho đến khi màn hình LED không hiển thị giá trị, hiển thị giá trị “0” hoặc đèn báo tượng ứng tắt.

Các cài đặt mặc định

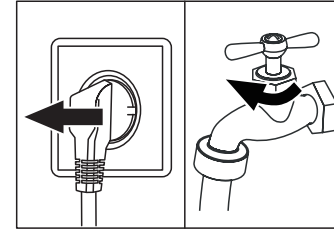
Để đạt được hiệu quả giặt sạch tốt nhất, AQUA đã thiết lập sẵn các cài đặt mặc định cho từng chương trình giặt. Vì thế, nếu không có yêu cầu gì đặc biệt, hãy giữ nguyên các cài đặt mặc định đó.

3.5.1. Nút nhấn “Xả tăng cường”

Nhấn nút này để cài đặt số lần xả nước cho quần áo giặt. Máy hiển thị từ P--□ đến P--5 tương ứng từ 0 đến 5 lần xả nước. Với người có làn da nhạy cảm, hãy cài đặt số lần xả ở mức cao. Số lần xả thêm so với mặc định là từ 1 đến 2 lần. Nhấn đồng thời với nút nhấn “Nhiệt độ” để cài đặt bật/tắt tính năng khóa trẻ em.

3.5.2. Nút nhấn “Nhiệt độ”

Nhấn nút này để cài đặt nhiệt độ của dòng nước giặt. Nếu không muốn gia nhiệt, hãy nhấn nút này cho đến khi màn hình LED không hiển thị giá trị.



6.5. Không sử dụng máy trong khoảng thời gian dài

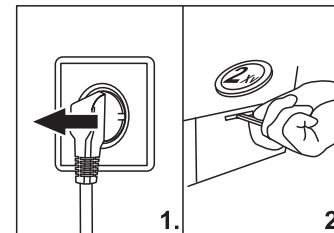
Hãy:

1. Rút phích cắm điện của máy ra khỏi nguồn.
2. Khóa vòi nước.
3. Để cửa hơi mở để tránh tạo ẩm và mùi hôi.

Trước mỗi lần sử dụng, hãy kiểm tra kỹ phần dây điện, ống cấp, ống xả,...Đảm bảo mọi thứ vẫn được lắp đúng cách và không có rò rỉ.

Sử dụng chương trình “Vệ sinh lồng giặt”

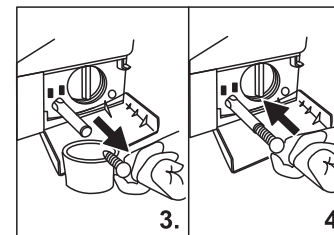
Trước mỗi lần bảo dưỡng, bạn nên chạy chương trình “Vệ sinh lồng giặt” ở điều kiện không tải với một lượng nhỏ bột giặt/nước giặt vào ngăn chứa số 2 hoặc sử dụng chất tẩy rửa đặc biệt để loại bỏ các cặn bẩn còn dính trên lồng giặt.



6.6. Bộ lọc xả

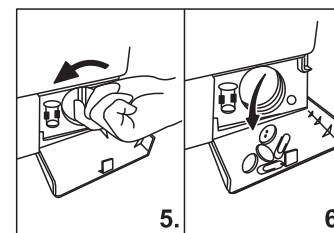
Nên vệ sinh bộ lọc xả hàng tháng. Hãy kiểm tra bộ lọc xả nếu máy giặt:

- Không xả nước.
- Không vắt.
- Tạo ra tiếng ồn lớn.



Cảnh báo!

Nguy cơ gây phỏng! Nước trào ra khi tháo bộ lọc xả có thể rất nóng! Để nước nguội trước khi thao tác.

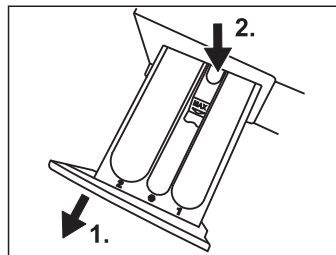


1. Tắt máy và rút phích cắm điện của máy giặt ra khỏi nguồn (1).
2. Mở nắp che bộ lọc xả bằng đồng xu hay tuốc nơ vít dẹp (2).
3. Sử dụng khay chứa để đựng lượng nước trào ra từ ống xả phụ (3).
4. Kéo ống xả phụ ra khỏi móc ngàm và đặt đầu ống xả phụ vào khay chứa (3).
5. Tháo nắp đậy phía đầu ống xả phụ (3).
6. Để nước chảy hết vào khay. Đóng nắp đậy và gắn ống xả phụ trở lại máy (4).
7. Xoay bộ lọc xả ngược chiều kim đồng hồ để tháo nó ra ngoài (5).
8. Loại bỏ cặn bẩn, vật cứng bên trong (6).

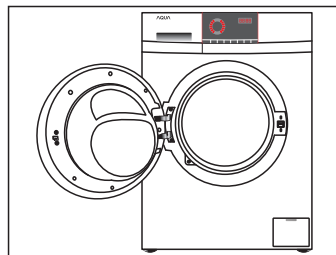
6.1. Vệ sinh ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả

Để tránh tình trạng chất giặt, xả còn sót lại. Hãy vệ sinh ngăn chứa thường xuyên.

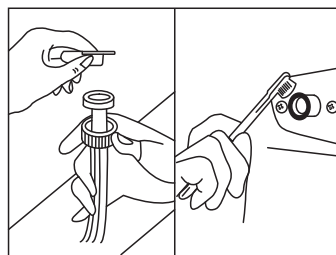
1. Kéo ngăn chứa ra đến khi nó khựng lại.
2. Nhấn cần nhấn để tháo ngăn chứa ra ngoài.
3. Rửa ngăn chứa bằng nước và gắn nó trở lại máy.

**6.2. Vệ sinh máy giặt**

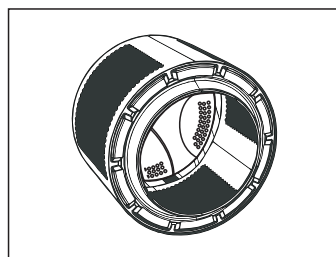
- Rút phích cắm điện của máy giặt ra khỏi ổ cắm điện khi muốn bảo dưỡng và vệ sinh máy.
- Sử dụng vải mềm có thấm nước xà phòng để lau khung, ngăn chứa và các bộ phận bằng cao su.
- Không sử dụng chất hóa học hoặc dung môi hoạt tính để vệ sinh.

**6.3. Đầu nối ống cấp và ngõ vào van cấp nước**

- Thường xuyên vệ sinh để tránh tình trạng tắc nghẽn ở ngõ vào van cấp nước:
- Ngắt điện máy giặt và khóa vòi nước.
- Tháo ống cấp nước ra khỏi máy.
- Vệ sinh ngõ vào van cấp nước bằng nước sạch và bàn chải.
- Gắn ống cấp nước trở lại máy.

**6.4. Vệ sinh lồng giặt**

- Loại bỏ các vật kim loại có thể làm máy trầy xước, rỉ sét và hư hỏng như ghim, kẹp, đồng xu,...
- Sử dụng dung dịch tẩy không có Clo để lau. Tham khảo thêm hướng dẫn sử dụng trên bao bì sản phẩm.
- Không sử dụng vật cứng hay dụng cụ bằng thép để vệ sinh.

**Sử dụng chương trình “Vệ sinh lồng giặt”**

Trước mỗi lần bảo dưỡng, bạn nên chạy chương trình “Vệ sinh lồng giặt” ở điều kiện không tải với một lượng nhỏ bột giặt/nước giặt vào ngăn chứa số 2 hoặc sử dụng chất tẩy rửa đặc biệt để loại bỏ các cặn bẩn còn dính trên lồng giặt.

3.5.3. Nút nhấn “Hẹn giờ”

- Nhấn nút này để cài đặt thời gian hẹn giờ (bao gồm thời gian chờ và thời gian giặt chuẩn của chương trình giặt).
- Thời gian giặt chuẩn được tính từ lúc máy bắt đầu hoạt động giặt cho đến khi kết thúc.
- Các bước thời gian là 30 phút và có thể hẹn giờ từ 0,5 đến 24 tiếng.

Ví dụ:

Cài đặt thời gian hẹn giờ là 6:30 thì chương trình giặt sẽ hoàn thành sau khoảng 6 tiếng 30 phút.

- Sau khi cài đặt, nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng” để chạy chương giặt hẹn giờ.
- Chức năng hẹn giờ không khả dụng với các chương trình “Vệ sinh lồng giặt”, “Xả+Vắt” và “Vắt”.

Lưu ý khi sử dụng nước giặt

Không nên cài đặt chức năng hẹn giờ khi bạn có sử dụng nước giặt.

3.5.4. Nút nhấn “Lực vắt”

- Nhấn nút này để cài đặt lực vắt mong muốn.
- Nếu muốn bỏ qua tiến trình vắt, hãy nhấn nút cho đến khi đèn báo hiển thị lực vắt tắt.

3.6. Chức năng Khóa trẻ em

Khi máy đang vận hành:

- Nhấn đồng thời 2 nút nhấn “Xả tăng cường” và “Nhiệt độ” khoảng 3 giây để bật chức năng này. Nó sẽ vô hiệu hóa các nút nhấn trên bảng điều khiển (trừ nút nhấn “Công tắc nguồn”). Màn hình LED sẽ hiển thị “**Child**”.
- Thực hiện lại thao tác như trên để tắt chức năng này.

3.7. Đèn báo

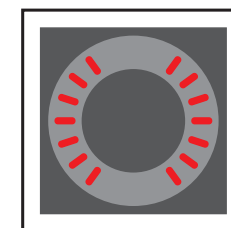
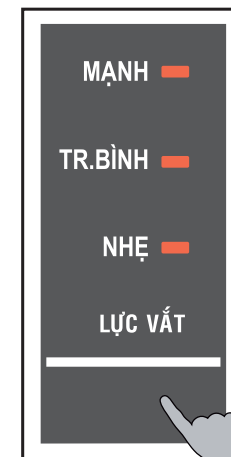
Bao gồm:

- Đèn báo chương trình giặt hiện hành.
- Đèn báo chức năng “Hẹn giờ” và “Lực vắt”.

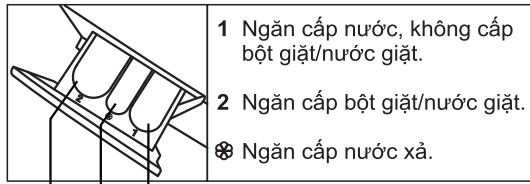
3.8. Màn hình LED

Dùng để thông báo:

- Thời gian giặt còn lại.
- Thời gian hẹn giờ.
- Thông số giặt cài đặt.
- Lỗi phát sinh khi máy đang vận hành.



● Nên ○ Tùy chọn / Không nên



Chương trình giặt	Tải tối đa (kg) ¹⁾	Nhiệt độ (°C) ²⁾					Loại đồ giặt	Lực vắt ³⁾ mặc định (rpm)	Xả tăng cường	Hẹn giờ
		Dãy chọn	Mặc định	2	⊗	1				
1. Sợi cotton	9.8	-- đến 90	30	●	○	/	Sợi cotton	Mạnh	○	○
2. Áo sơ-mi	2.95	-- đến 40	40	●	○	/	Áo sơ-mi	Mạnh	○	○
3. Đồ trẻ em	4.9	-- đến 90	40	●	○	/	Cotton/Tổng hợp	Mạnh	○	○
4. Đồ dày	2.45	-- đến 40	40	●	○	/	Sợi len	Tr.bình	○	○
5. Giặt nhẹ	2.45	-- đến 30	30	●	○	/	Đồ nhẹ/Lụa	Nhẹ	○	○
6. Diệt khuẩn	9.8	-- đến 90	30	●	○	/	Cotton/Tổng hợp	Mạnh	○	○
7. Vệ sinh lồng giặt	/	/	/	●	○	/ /		Nhẹ	/	/
8. Giặt chăn mền	6.85	-- đến 60	30	●	○	/	Sợi cotton	Mạnh	○	○
9. Đồ hỗn hợp	9.8	-- đến 60	30	●	○	/	Cotton/Tổng hợp	Mạnh	○	○
10. Nhanh 15 phút	2.45	-- đến 40	--	●	○	/	Cotton/Tổng hợp	Mạnh	○	○
11. Đồ thể thao	2.45	-- đến 40	20	●	○	/	Đồ thể thao	Tr.bình	○	○
12. Vắt khô	9.8	/	/	/	/	/		Mạnh	/	/
13. Xả+Vắt	9.8	/	/	/	○	/ /		Mạnh	○	/
14. Giặt vệ sinh	4.9	/	/	●	○	/	Sợi cotton	Mạnh	○	○

Chú thích:

/ : Không cài đặt.

¹⁾ Đồ giặt khô.²⁾ -- : Không gia nhiệt cho dòng nước giặt.

Cài đặt nhiệt độ 90°C chỉ khi giặt đồ cần những yêu cầu vệ sinh đặc biệt.

³⁾ Lực vắt (rpm): Mạnh: 1000, Tr.Bình: 800, Nhẹ: 400.**5.12. Sau khi giặt****Chức năng khóa cửa**

Để an toàn, cửa sẽ khóa trong khi máy đang vận hành. Cửa chỉ mở khi kết thúc chương trình giặt hoặc khi thực hiện đúng các thao tác hủy chương trình như đã hướng dẫn ở phần trên.

Trường hợp trong lồng giặt còn nước, nhiệt độ bên trong còn cao hay lồng giặt vẫn còn quay thì không thể mở cửa. Màn hình sẽ hiển thị “I O C T”.

1. Màn hình sẽ hiển thị “E n d” khi kết thúc chương trình giặt.

2. Sau một lúc, máy sẽ tự động tắt nguồn.

3. Hãy lấy đồ giặt ra khỏi máy ngay khi vừa giặt xong để tránh tình trạng đồ giặt có thể bị nhăn thêm.

4. Khóa vòi nước.

5. Rút phích cắm điện của máy ra khỏi nguồn.

6. Mở cửa máy để tránh tạo ẩm và mùi hôi. Để cửa máy hơi mở nếu không sử dụng.

**Màn hình chờ - chế độ tiết kiệm điện**

● Chế độ màn hình chờ (Standby mode) được tính từ khoảng thời gian ngay khi bạn vừa mở máy nhưng không thực hiện thao tác gì (như chọn chương trình, cài đặt thông số giặt). Sau 2 phút, màn hình hiển thị sẽ tắt. Đây là tính năng tiết kiệm điện của máy giặt (Energy-saving).

● Để thoát khỏi màn hình chờ, hãy nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng”, hoặc nút chọn chương trình hoặc các nút chức năng.

5.13. Cài đặt/hủy cài đặt âm thanh báo hiệu

Để hủy, làm như sau:

1. Nhấn nút “Công tắc nguồn” mở máy.

2. Chọn chương trình “Vắt khô”.

3. Nhấn giữ đồng thời 3 nút “Xả tăng cường”, “Nhiệt độ” và “Lực vắt” khoảng 3 giây đến khi màn hình hiển thị “bEEP OFF”.

Để cài đặt lại, thực hiện các thao tác như trên đến khi màn hình hiển thị “bEEP ON”.

**5.14. Giặt thân thiện - tiết kiệm****Sử dụng có trách nhiệm theo tiêu chí thân thiện với môi trường**

● Để đạt hiệu quả sử dụng tốt nhất về điện, nước, lượng chất giặt tẩy và thời gian, bạn nên cân nhắc khối lượng tải giặt tối đa như theo khuyến cáo. Tham khảo thêm phần “Chương trình giặt” ở trang 10. **10**

● Không giặt quá tải.

● Chọn chương trình Giặt nhanh 15 phút với quần áo dơ ít.

● Sử dụng lượng chất giặt, xả phù hợp.

● Chọn nhiệt độ dòng nước giặt thấp nhất có thể. Các chất giặt, xả trên thị trường hiện tại đều cho kết quả giặt khả quan với nhiệt độ giặt dưới 60°C.

● Cài đặt các thông số giặt ở mức cao (so với thông số mặc định) khi giặt quần áo dơ nhiều.

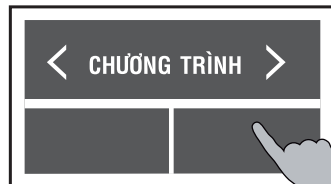
● Nếu sau giặt có dùng máy sấy, thì trước đó nên cài đặt Lực vắt ở mức cao nhất.

5.7. Mở máy

Nhấn nút “Công tắc nguồn” để mở máy. Lúc này, màn hình LED và một số đèn báo sẽ sáng lên.

**5.8. Chọn chương trình giặt**

- Để được kết quả giặt tốt nhất, hãy chọn chương trình phù hợp với loại vải và mức dơ của quần áo.
- Nhấn nút [<] và [>] để chọn chương trình, đèn báo chương trình giặt sẽ sáng đồng thời với màn hình LED hiển thị các thông số cài đặt mặc định.

**Loại bỏ mùi hôi**

Trước lần sử dụng đầu tiên, bạn nên chạy chương trình “Vệ sinh lồng giặt” ở điều kiện không tải với một lượng nhỏ bột giặt/nước giặt vào ngăn chứa số 2 hoặc sử dụng chất tẩy rửa đặc biệt để loại bỏ các cặn bẩn còn dính trên lồng giặt.

5.9. Thêm các tùy chọn

Cài đặt các tính năng thêm từ các nút Chức năng. Tham khảo thêm phần “Bảng điều khiển”.

5.10. Bắt đầu chương trình giặt

- Nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng” để bắt đầu chương trình giặt. Máy sẽ hoạt động dựa trên các thông số đã cài đặt.
- Việc thay đổi thông số chỉ khả dụng khi bạn hủy chương trình giặt đó.

5.11. Dừng - hủy chương trình giặt

- Để tạm dừng chương trình giặt hiện hành:

1. Nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng”. Lúc này, màn hình LED sẽ nhấp nháy.

2. Nhấn lần nữa để tiếp tục chương trình giặt.

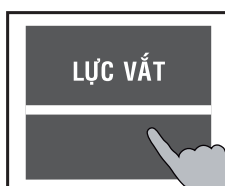
- Để hủy chương trình giặt và các cài đặt hiện hành:

1. Nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng” để dừng máy.

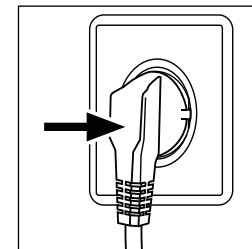
2. Nhấn giữ nút “Công tắc nguồn” khoảng 2 giây để tắt máy.

3. Nhấn nút “Công tắc nguồn” mở máy, chọn chương trình Vắt. Nhấn liên tiếp nút “Lực vắt” đến khi các đèn báo tương ứng tắt (bỏ tiến trình vắt). Nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng” để máy thực hiện tiến trình xả nước.

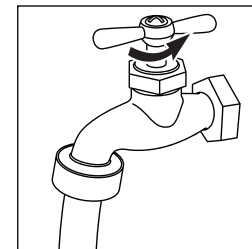
4. Sau khi kết thúc tiến trình xả nước. Nhấn “Công tắc nguồn” mở máy, chọn và cài đặt thông số cho chương trình giặt mới.

**5.1. Nguồn điện**

Nối máy giặt với nguồn điện xoay chiều 220V 50Hz. Tham khảo thêm phần “Lắp đặt sản phẩm”.

**5.2. Nguồn nước**

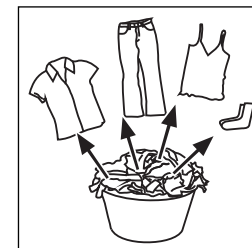
Nối ống cấp nước của máy giặt với vòi nước. Nguồn nước phải sạch và trong.

**Chú ý!**

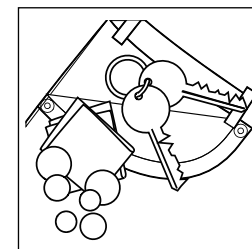
Trước mỗi lần sử dụng, hãy mở vòi nước và kiểm tra rò rỉ.

5.3. Chuẩn bị quần áo giặt

- Phân loại quần áo theo loại sợi vải (sợi cotton, sợi tổng hợp, sợi len hay lụa) và mức độ bẩn. Tham khảo chi tiết trên nhãn mác quần áo.
- Tách riêng quần áo trắng và quần áo màu. Giặt sơ quần áo màu trước bằng tay để kiểm tra chúng có bị lem màu hay không.
- Lấy các vật còn sót trong túi quần, áo ra (chìa khoá, đồng xu...) hoặc các phụ kiện trang điểm (trâm cài đầu, ghim...).
- Quần áo không dính viền, đồ nhẹ, mỏng và hàng dệt mịn nên được đặt vào túi giặt để tránh hư hỏng. Tốt hơn là nên giặt bằng tay hoặc giặt khô.
- Kéo khóa quần áo, cài lại móc gài, khuy cúc chắc chắn.
- Sử dụng túi giặt cho đồ lót và đồ giặt nhỏ khác như vớ, áo ngực, ruy băng,...
- Xếp gọn các đồ giặt kích thước (cỡ) lớn như chăn mền, tấm trải giường,...
- Lộn trái đồ jeans, đồ vải hoa in và quần áo màu đậm nên được giặt riêng.

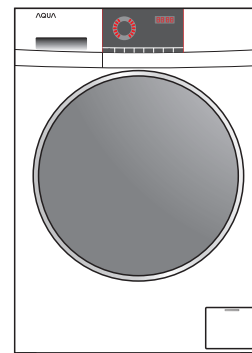
**Chú ý!**

Các loại quần áo không làm từ chất liệu vải, cũng như các vật dụng nhỏ, lồng thông, có cạnh sắc... có thể gây hư hại cho máy giặt và các quần áo khác.



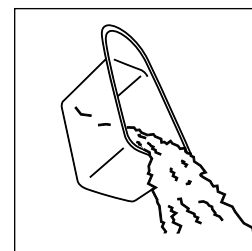
Ý nghĩa các ký hiệu trên nhãn quần áo

Quá trình giặt		
Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 95°C	Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 60°C	Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 60°C
Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 40°C
Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 30°C	Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 30°C	Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 30°C
Giặt tay - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	Không được giặt	
Quá trình tẩy		
Có thể dùng bất kỳ loại thuốc tẩy nào	Chỉ dùng loại oxygen, không dùng loại Clo	Không được tẩy
Quá trình sấy		
Có thể sấy Nhiệt độ trung bình	Có thể sấy Nhiệt độ thấp	Không thể sấy
Phơi đồ trên móc treo thông thường	Phơi đồ trên mặt phẳng ngang	
Quá trình ủi		
Ủi thông thường ở nhiệt độ cao, tối đa 200°C	Ủi thông thường ở nhiệt độ trung bình, tối đa 150°C	Ủi thông thường ở nhiệt độ trung bình, tối đa 110°C (không ủi hơi)
Không được ủi		
Quá trình xử lý đặc biệt		
Giặt khô với mọi loại dung môi gốc tetra-chloroethene	Giặt khô với mọi loại dung môi gốc hydro-carbons	Không được giặt khô
Giặt ướt	Không được giặt ướt	



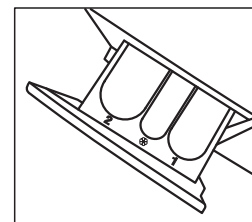
5.4. Cho đồ giặt vào trong máy giặt

- Mở cửa máy giặt và cho đồ giặt vào bên trong tuân theo từng cái một.
- Không cho quá tải. Sử dụng lượng đồ giặt tối đa theo khuyến cáo đối với từng chương trình giặt.
- Có thể đặt bàn tay lên phần đỉnh của đồ giặt để kiểm tra có đầy tải hay chưa.
- Chắc rằng không có phần quần áo nào lộ ra ngoài.
- Cần thận đóng cửa lại.



5.5. Lựa chọn bột giặt/nước giặt

- Hiệu quả và hiệu suất giặt được quyết định bởi chất lượng của loại bột giặt/nước giặt mà bạn sử dụng.
- **Chỉ sử dụng bột giặt/nước giặt dành riêng cho máy giặt cửa trước.** Nếu cần, hãy sử dụng loại chuyên dụng, như cho sợi tổng hợp và sợi len.
- Tham khảo thêm cách sử dụng trên bao bì sản phẩm của nhà sản xuất.
- Không sử dụng các chất giặt khô như trichloroethylene hay các sản phẩm tương tự.



5.6. Thêm bột giặt/nước giặt/nước xả

1. Kéo nhẹ ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả ra.
2. Cho bột giặt/nước giặt/nước xả vào ngăn tương ứng.
3. Đóng ngăn chứa lại.

Chú ý:

- Trước khi giặt, hãy loại bỏ phần bột giặt/nước giặt sót lại trong ngăn chứa.
- Không dùng quá liều bột giặt/nước giặt/nước xả.
- Tham khảo cách sử dụng trên bao bì sản phẩm.
- Hãy cấp bột giặt/nước giặt/nước xả vào ngăn tương ứng trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Nếu dùng nước giặt đậm đặc thì nên pha loãng với nước trước khi thêm vào ngăn số 2. Cách hay nhất khi sử dụng nước giặt là sử dụng bóng định lượng (dosing ball) và bỏ vào chung với đồ giặt.
- Không sử dụng nước giặt nếu có chọn chức năng hẹn giờ.
- Chọn chương trình giặt phù hợp với nhãn mác ghi trên quần áo. Khối lượng quần áo cho mỗi lần giặt nên tham khảo ở phần "Chương trình giặt". **10**